

Số: 46/2019/QĐST-HNGĐ

Hòa Vang, ngày 07 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2019/TLST-HNGĐ ngày 18/6/2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Đường T, quận K, thành phố Đà Nẵng .

Bị đơn: Ông Ung Đăng Hoàng H, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Chung cư L, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Bích T và ông Ung Đăng Hoàng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Bích T và ông Ung Đăng Hoàng H thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Giao con chung tên là Ung Nguyên Hoàng T1, sinh ngày 16/02/2011 cho bà Nguyễn Thị Bích T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Ung Đăng Hoàng H không cấp dưỡng nuôi con.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự được thực hiện theo qui định của pháp luật.

*Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Bích T và ông Ung Đăng Hoàng H xác định không có.

*Án phí DSST về việc ly hôn: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)* bà Nguyễn Thị Bích T tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* bà Nguyễn Thị Bích T đã nộp theo biên lai thu số 2347 ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Bà Nguyễn Thị Bích T đã nộp đủ án phí sơ thẩm và được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* .

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận**

- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- UBND p. Xuân Hà, q. Thanh Khê  
(Số ĐKKH:75 ngày 31/5/2011);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Phạm Anh Tuấn**